

政府

越南社会主义共和国

独立 - 自由 - 幸福

编号: 371/2025/ND-CP

河内市, 2025年12月31日

议定

修订、补充政府于2013年7月17日颁布规定《烟草危害防制法》的部分防制烟草危害措施的施行细则之第77/2013/ND-CP号议定若干条款；以及修订、补充政府于2020年9月28日颁布规定关于医疗卫生领域行政违规处罚之第117/2020/ND-CP号议定若干条款

根据第63/2025/QH15号政府组织法；

根据第09/2012/QH13号烟草危害防制法；

根据第十五届国会第八次会议质询活动之第173/2024/QH15号决议；

根据医疗部部长的建议；

政府颁布修订、补充政府于2013年7月17日颁布规定《烟草危害防制法》的部分防制烟草危害措施的施行细则之第77/2013/ND-CP号议定若干条款；以及修订、补充政府于2020年9月28日颁布规定关于医疗卫生领域行政违规处罚之第117/2020/ND-CP号议定若干条款之议定。

第1条：于政府2013年7月17日颁布规定《烟草危害防制法》的部分防制烟草危害措施的施行细则之第77/2013/ND-CP号议定第2条第2款之后，增列第3款、第4款、第5款及第6款；

「3. 电子烟系指包含电子装置、电子烟液容器部件及电子烟液之产品，其中：

- a) 电子装置系用于加热电子烟液，或以其他方式产生供使用者吸入之气雾；
- b) 电子烟液容器部件之设计，得为一次性使用（不可重新补充烟液）或可重复使用（可重新补充烟液）。
- c) 电子烟液系指含有可形成气雾之溶剂的液体混合物，得含或不含尼古丁，并可含有一种或多种物质，如添加剂、香料及其他化学物质，其用途系供电子烟或加热式烟草制品使用。含尼古丁之溶液包括任何形式之尼古丁化学物质，包含其盐类或化合物，不论系天然萃取或人工合成，亦包括尼古丁生物碱（nicotinic alkaloid）。

4. 加热式烟草制品系指包含电子装置及专用烟草之产品，属于下列情形之一：



190 Lê Niệm, Phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
G3.21.06 Greenbay, Số 7 ĐL Thăng Long, P. Đại Mỗ, Hà Nội
热线: +84 933 341 688 微信: everwinservice LINE: everwin888

- a) 电子装置直接加热呈香烟形状之专用烟草；
 - b) 电子装置设有加热腔室，用以于该腔室内加热专用烟草；
 - c) 电子装置设有依本条第3款c点所规定之电子烟液储存腔室及专用烟草，该装置依运作机制先将电子烟液雾化，随后再间接加热专用烟草；
 - d) 其他具备加热专用烟草而不燃烧功能之个人电子雾化装置。
5. 电子装置系指用于电子烟之电子装置、用于加热式烟草之电子装置，或其他类似之个人电子雾化装置。
6. 专用烟草系指为专供加热式烟草装置使用而制造之烟草或其他含尼古丁原料，其外形可为香烟状或其他形状。」

第2条：增补政府于2020年9月28日颁布之第117/2020/ND-CP号议定若干条款；该议定系关于规定医疗卫生领域行政违规处罚。

1. 于第26条之后，增订第26a条，内容如下：

「第26a条：违反电子烟、加热式烟草之使用及容留规定

1. 对于使用电子烟、加热式烟草之行为，处以3,000,000越盾至5,000,000越盾之罚款。
2. 对于在其所有或管理之场所内，容留他人使用电子烟、加热式烟草之行为，处以5,000,000越盾至10,000,000越盾之罚款。
3. 后果补救措施：
对于本条第1款所规定之行为，强制销毁电子烟及加热式烟草制品。」

2. 于第112条第3款、第4款、第5款、第6款及第7款中，「第26条」之后增列「26a」。

第3条：施行效力

本议定自2025年12月31日起生效。

第4条：施行责任

各部部长、部级机关首长、政府所属机关首长、中央直辖省、市人委会主席，以及相关之组织、个人，负责执行本议定。

收件处：

- 党中央秘书委会；
- 政府总理、各副总理；
- 各部门、部级机关、政府直属机关；
- 中央直辖市、市人民会议、人委会；
- 中央办公室、党各委员会；
- 总秘书办公室；
- 国家主席办公室；
- 民族会议、国会各委员会；
- 国会办公室；
- 最高人民法院；
- 最高人民检察院；
- 国家审计；
- 越南祖国阵线中央委员会；
- 各政治社会组织中央机关；
- 政府办公室：部长兼主任、各副主任、总理助理、电子信息官网总经理、各务、局、直属单位、公报；
- 存档：文书，KTTH (2b)。

代表政府

代总理签

副总理

黎成龙

~ 恒利翻译，仅供参考

Số: 371/2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

NGHỊ ĐỊNH

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 77/2013/NĐ-CP NGÀY 17 THÁNG 7 NĂM 2013 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ VỀ MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 117/2020/NĐ-CP NGÀY 28 THÁNG 9 NĂM 2020 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 173/2024/QH15 về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 77/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về một số biện pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

Điều 1. Bổ sung khoản 3, 4, 5 và khoản 6 vào sau khoản 2 Điều 2 của Nghị định số 77/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về một số biện pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá

“3. *Thuốc lá điện tử* là sản phẩm bao gồm thiết bị điện tử, bộ phận chứa dung dịch thuốc lá điện tử và dung dịch thuốc lá điện tử, trong đó:

a) Thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng dung dịch thuốc lá điện tử hoặc cách thức khác nhằm tạo ra khí hơi cho người dùng hít vào;

b) Bộ phận chứa dung dịch thuốc lá điện tử được thiết kế để dùng một lần (không tái nạp dung dịch) hoặc để dùng nhiều lần (tái nạp dung dịch);

c) Dung dịch thuốc lá điện tử là hỗn hợp chất lỏng chứa dung môi tạo hơi, có hoặc không chứa nicotine, có thể có một hoặc các chất: phụ gia, hương vị và hóa chất khác với mục đích sử dụng cho thuốc lá điện tử hoặc thuốc lá nung nóng. Dung dịch có nicotine bao gồm bất kỳ dạng hóa chất nicotine nào, kể cả muối hoặc hợp chất, bất kể được chiết xuất tự nhiên hay tổng hợp và bao gồm cả nicotinic alkaloid.

4. *Thuốc lá nung nóng* là sản phẩm bao gồm thiết bị điện tử và thuốc lá đặc chế, thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Thiết bị điện tử làm nóng trực tiếp thuốc lá đặc chế có hình dạng điều thuốc lá;

b) Thiết bị điện tử có buồng chứa để nung nóng thuốc lá đặc chế trong buồng chứa đó;

c) Thiết bị điện tử có buồng chứa dung dịch thuốc lá điện tử quy định tại điểm c khoản 3 Điều này và

thuốc lá đặc chế. Thiết bị hoạt động theo cơ chế hóa hơi dung dịch thuốc lá điện tử trước và sau đó làm nóng gián tiếp thuốc lá đặc chế;

d) Thiết bị điện hóa hơi cá nhân khác có tính năng làm nóng thuốc lá đặc chế mà không đốt cháy.

5. *Thiết bị điện tử* bao gồm thiết bị điện tử dùng cho thuốc lá điện tử, thiết bị điện tử dùng cho thuốc lá nung nóng hoặc các thiết bị điện hóa hơi cá nhân tương tự.

6. *Thuốc lá đặc chế* là thuốc lá hoặc nguyên liệu chứa nicotine khác được sản xuất để chuyên sử dụng cho thiết bị thuốc lá nung nóng có hình dạng điều thuốc lá hoặc các hình dạng khác.”.

Điều 2. Bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

1. Bổ sung Điều 26a sau Điều 26 như sau:

“Điều 26a. Vi phạm quy định sử dụng, chứa chấp thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng

1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi chứa chấp người khác sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng tại địa điểm thuộc quyền sở hữu hoặc quản lý của mình.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc tiêu hủy thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng đối với hành vi quy định tại khoản 1 Điều này.”.

2. Bổ sung từ “26a” sau từ “Điều 26” tại các khoản 3, 4, 5, 6 và khoản 7 Điều 112.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Lê Thành Long

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).vt